

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 03-10-2019, Người khởi kiện ông Nguyễn Hồng C có đơn rút đơn khởi kiện. Việc rút đơn khởi kiện của ông C trong trường hợp không có yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên được Tòa án chấp nhận theo điểm b khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 38/2019/TLST-HC ngày 24 tháng 4 năm 2019 về “Khiếu kiện hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa:

1.1 Người khởi kiện: Ông **Nguyễn Hồng C**, sinh năm 1982, địa chỉ: Khối 2A, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hồng C: Luật sư **Phạm Xuân L** - Văn phòng Luật sư Thanh A thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: 584 H, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

1.2 Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam

Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thị xã Đ: Ông **Nguyễn Đ** - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thị xã Đ:

- Ông **Lê Văn C**- Trưởng phòng Tài nguyên- Môi trường thị xã Đ;

- Ông **Thân Văn T1**- Phó Giám đốc Trung tâm phát triển Quỹ đất thị xã Đ

- Ông **Bùi Quang T2**- Chuyên viên Trung tâm Phát triển Quỹ đất thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án này theo quy định tại Khoản 1 Điều 144 Luật tổ tụng hành chính.

Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Hồng C 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm mà ông C đã nộp theo biên lai thu số

0000287 ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 14-HC:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-HC).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 143 hoặc các điều luật khác của Luật TTHC (ví dụ: xét thấy người khởi kiện là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 143 của Luật TTHC).

(4) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-HC ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(5) Ghi trích yếu vụ án (ví dụ: “Về khiếu kiện quyết định thu hồi đất”).

(6) và (8) Nếu người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(7) Nếu người bị kiện là người có thẩm quyền thì ghi chức danh của người bị khởi kiện (ví dụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 144 của Luật TTHC, kể cả quyết định về tiền tạm ứng án phí, chi phí tố tụng (nếu có).